| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHƯƠNG MỸ**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**<br>---------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **55** /2023/QĐST-HNGĐ | *Chương Mỹ, ngày 21 tháng 02 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 23/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023 giữa:

- ***Nguyên đơn:*** **Chị Ngô Thị T** - sinh năm 1988.

- ***Bị đơn:*** **Anh Nguyễn Văn N** - sinh năm 1984.

Cùng cư trú tại: Thôn M, xã HP, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **13** tháng **02** năm **2023.**

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **13** tháng **02** năm **2023** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị T** và **anh Nguyễn Văn N.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

***2.1. Về con chung:*** Chị T và anh N xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Tiến T1, sinh ngày 28/12/2009 và Nguyễn Thị Minh T2, sinh ngày 20/3/2014. Anh Nguyễn Văn N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai cháu Nguyễn Tiến T1 và cháu Nguyễn Thị Minh T2 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị Ngô Thị T có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung, không ai

được cản trở.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh N không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T đến khi có sự thay đổi khác.

***2.2. Về tài sản chung, công nợ chung:*** Chị T và anh N không yêu cầu Toà án giải quyết.

***2.3. Về án phí:*** Chị Ngô Thị T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về phần hôn nhân (*nghĩa vụ án phí phải nộp trong trường hợp thuận tình ly hôn*), được đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số AA/2020/0076531 ngày 06 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả chị T 150.000 đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

***Nơi nhận:***
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Đương sự;
- UBND xã HP, huyện CM (GCNKH số 16 ngày 30/3/2009);
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

***Đã ký***

**Nguyễn Thế Lợi**